

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HSST

Ngày: 10/ 4 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Mai.

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Kim Hợp và Ông: Đinh Mạnh Đông.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST - HS ngày 07/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST - HS ngày 05/3/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá Th, sinh ngày 01/7/1978

Nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá Ng và bà : Nguyễn Thị Th; Vợ: Lương Thị H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 14/01/2017. Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giữ từ ngày 17/01/2017. Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2017 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Ông Bùi Văn H, sinh năm 1962 (đã chết).

Nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1959 (vợ bị hại).

Nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

**Người đại diện hợp pháp cho bà Bùi Thị Th theo ủy quyền: Ông Bùi Văn X, sinh năm 1971. Vắng mặt.*

Nơi cư trú: Xóm Q, xã T, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trịnh Đức L, sinh năm 1977. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khu 2, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1959. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Chị Bùi Thị H.

Nơi cư trú: Xóm V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1994. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm S, xã B, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Bùi Đức Tr, sinh năm 1996. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Anh Bùi Trọng Kh, sinh năm 2000. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện hợp pháp cho anh Kh: Bà Bùi Thị Th (mẹ đẻ). Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

**Người làm chứng:*

- Anh Trịnh Đức T, sinh năm 1998. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khu 2, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- Anh Đinh Hải N – sinh năm 1989. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm S, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

- Bà Đoàn Thị L – sinh năm 1977. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm , xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/01/2017 Nguyễn Bá Th, sinh năm 1978, HKTT: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe ô tô BKS: 99C – xxxxx đến địa phận thôn Thung Réch, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình để chở mía về Bắc Ninh. Đi cùng trên xe ngồi bên ghế phụ là Trịnh Đức T, sinh năm 1998, HKTT: Khu 2, phố V, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi lấy được hàng,

Nguyễn Bá Th điều khiển xe ô tô đi hướng Bãi Chạo – Bãi Lạng, lúc này khoảng hơn 13 giờ cùng ngày. Khi đi đến Km11 +700 thuộc xóm Suối Bu, xã Trường Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình thì nhìn thấy phía trước cách khoảng 14m – 15m, có 01 chiếc xe mô tô BKS: 28S4 – xxxx do ông Bùi Văn H, sinh năm 1962, HKTT: Xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình, điều khiển đi ngược chiều. Lúc này do Nguyễn Bá Th điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, lấn sang phần đường ngược chiều nên va chạm với chiếc xe mô tô do ông Bùi Văn H điều khiển. Hậu quả ông Bùi Văn H bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu. Đến 16 giờ cùng ngày Nguyễn Bá Th đến cơ quan Công an huyện Lương Sơn đầu thú toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hậu quả: Ông Bùi Văn H tử vong, xe ô tô BKS: 99C – 07318 và xe mô tô BKS: 28S4 – 4832 bị hư hỏng.

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường:* Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 11 + 700 đường Trường Sơn A thuộc Suối Bu, xã Trường Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt phẳng có giải phân cách giữa. Áp dụng cho hai chiều xe chạy. Lòng đường rộng 5m10. Hiện trường được đo về mép đường bên phải theo hướng Bãi Chạo – Bãi Lạng, cụ thể như sau:

- Xe ô tô BKS: 99C – 07318 dừng đỗ tại lòng đường, đầu xe hướng đi Bãi Lạng – Bãi Chạo. Đo từ trục trước bên phải cách mép đường là 0m54; Đo từ trục sau bên phải cách mép đường là 1m10.

- Xe mô tô BKS: 28S – 4832 nằm đổ nghiêng bên trái đường. Đo từ trục trước cách mép đường là 4m47, đo từ trục sau xe mô tô cách mép đường là 4m57, cách trục trước bên trái xe ô tô là 5m54.

- Điểm (A) xác định là điểm va giữa xe ô tô và mô tô, đo từ (A) vào mép đường là 2m86; Cách tim đường là 0m33.

- Vị trí số (1) là vết phanh lốp sau bên phải xe ô tô hướng Bãi Chạo – Bãi Lạng có diện 8m20 x 0m45. Đo từ đầu vết phanh cách mép đường là 1m20, cuối vết dài trùng với lốp sau bên phải ô tô.

- Vị trí số (2) là vết phanh lốp sau bên trái xe ô tô hướng Bãi Chạo – Bãi Lạng có diện 7m80 x 0m45. Đo từ đầu vết phanh cách mép đường là 2m70, cách đầu phanh vết phanh số (1) là 1m60; cuối vết kéo dài trùng với lốp sau bên trái xe ô tô.

- Vị trí số (3) là vết cà tay lái bên trái xe mô tô hướng Bãi Chạo – Bãi Lạng có diện 0m90 x 0m30. Đo từ đầu vết cà cách mép đường là 2m70, cách điểm va (A) là 0m90; đo cuối vết cách mép đường là 2m90.

- Vị trí số (4) là vết cà để chân trước bên trái của xe mô tô hướng Bão Chạo – Bãi Lạng từ phải qua trái diện 2m75 x 0m02. Đo từ đầu vết cà mép đường là 3m40, cách đầu vết cà số 3 là 0m70; cuối vết kéo dài trùng với để chân trước bên trái xe mô tô.

-Vị trí số (5) là khu vực vết máu nạn nhân để lại hiện trường có diện 2m00 x 0m3, đo từ tâm máu cách mép đường là 4m15, cách tâm (A) là 1m60.

* Khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn:

Xe ô tô BKS: 99C – 073.18:

+ Vị trí góc dưới cánh cửa ca bin bên trái bị trượt xước rải ma tít, sạch bụi đất, trên vế có bám dính chặt dạng sơn màu xanh, hướng từ trước về sau, diện 52cm x 18cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 60cm.

+ Vị trí bánh lốp trước bên trái có nhiều vết sạch bụi đất, trượt mòn cao su, hướng thuận chiều kim đồng hồ.

Vết số 1 có diện 15cm x 9cm, điểm gần chân van nhất thuận chiều kim đồng hồ cách chân van 20cm.

Vết số 2 có diện 37cm x10cm, điểm gần chân van nhất thuận chiều kim đồng hồ cách chân van 40cm.

-Vị trí góc dưới phía trước thùng xe có vết sạch bụi đất hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong chất vết bám dính tổ chức dạng da thịt người diện 29cm x 10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 76cm.

Xe mô tô BKS 28S4 – 4832

- Bung bật toàn bộ 2 gương chiếu hậu ra khỏi thân xe.

- Bung bật vỡ toàn bộ nhựa và đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, nhựa ốp xung quanh, đèn chiếu sáng phía trước, đồng hồ công tơ mét rời khỏi thân xe.

- Bung vỡ nhựa ốp la phía trước, diện 16cm x 22 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 73cm.

- Bung vỡ nhựa chắn bùn phía trước, diện 16cm x 14cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 46cm.

- Cong gấp bàn đạp số phía trước hướng trước về sau, cách vị trí ban đầu 5cm.

- Đầu ngoài cần đạp số có vết trượt mòn kim loại, hướng từ trước về sau diện 4cm x 4cm.

- Vị trí nhựa sườn xe bên trong các yếm bên phải bám chặt dạng máu, diện 30cm x 18 cm. điểm thấp nhất cách mặt đất 43cm.

Bản kết luận giám định pháp y số 09/GĐPY, ngày 18/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình chẩn đoán, kết luận: Nạn nhân Bùi Văn H bị

chấn thương ở vùng: Đầu, mặt, cổ, tay, chân do tác động va đập rất mạnh với vật tày rần gây nên các tổn thương: Vỡ xương hộp sọ, gãy cột sống cổ, vỡ xương hàm dưới và nhiều vết xây sát, xước do rải rác trên cơ thể nạn nhân. Kết luận: Nạn nhân chết do đa chấn thương.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/5/2017 của Hội đồng định tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình kết luận: Xe mô tô BKS: 28S4 – xxxx , nhãn hiệu Hundax, số khung RNUWCHAUM7A102545, số máy 1P52FMH – 3870102545, loại xe hai bánh, màu sơn xanh, đã bị hỏng hoàn toàn không sử dụng được. Giá trị tài sản là 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe ô tô BKS: 99C - xxxxx. Cơ quan CSĐ Công an huyện Lương Sơn đã trả cho chủ sở hữu.

- 01(một) giấy phép lái xe số 270104270285 mang tên Nguyễn Bá Th. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe mô tô BKS: 28S4 – 4832. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Bùi Văn H số tiền là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng). Gia đình ông H đã nhận đủ không có yêu cầu gì và có đơn xin miễn chấp hành hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 07/ CT – VKSLS ngày 26 tháng 01 năm 2018 truy tố bị cáo Nguyễn Bá Th về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bá Th đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 14/01/2017 như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã tích cực bồi thường xong cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Bá Th về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 (khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015), điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 (điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015) và điều 33 BLHS năm 1999 được sửa đổi năm 2009 (điều 38 BLHS năm 2015) xử phạt Nguyễn Bá Th mức án tù 06 - 12 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc mô tô BKS: 28S4 – 4832 của gia đình ông H. Quá trình điều tra đại diện bị hại và người được ủy quyền từ chối nhận lại chiếc xe. Trước khi mở phiên tòa gia đình bị hại có đơn xin nhận lại xe nên đề nghị Hội đồng xét áp dụng điều 41 BLHS năm 1999 và điều 76 BLTTHS năm 2013 (điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015) trả lại chiếc xe mô tô BKS: 28S4 – 4832 cho gia đình bà Bùi Thị Th.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đề cập.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến và đề nghị kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Lương Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh điều luật: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường biên bản khám nghiệm hai phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, biên bản thực nghiệm, vật chứng thu giữ; phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong vụ án, do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/01/2017, tại Km 11 + 700 thuộc xóm S, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Nguyễn Bá Th giấy phép lái xe có hành vi điều khiển xe ô tô BKS; 99C – xxxxx đi hướng Bãi Lạng – Bãi Chảo, do không làm chủ tốc độ, đi lán

sang phần đường ngược chiều 0m33 đã va chạm với xe mô tô BKS: 28S4 – xxxx do ông Bùi Văn H điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả ông Bùi Văn H tử vong.

Hành vi của Nguyễn Bá Th điều khiển xe ô tô do không làm chủ tốc độ, đi không đúng làn đường đã vi phạm vào khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Do vậy hành vi của Nguyễn Bá Th đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét Nguyễn Bá Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, đã trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại đến tính mạng của người khác. Xét nguyên nhân gây ra vụ tai nạn dẫn đến hậu quả ông Bùi Văn H tử vong là do lỗi của bị cáo không làm chủ tốc độ, đi lấn sang phần đường ngược chiều, phía nạn nhân cũng có lỗi một phần là không đi đúng phần đường bên phải hướng đi. Do đó khi áp dụng hình phạt cũng cần xem xét cho bị cáo và có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại, tại cơ quan điều tra, truy tố và phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, phạm tội lần đầu và đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại điều 60 Bộ luật hình sự và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong không có yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với bảo hiểm chiếc xe ô tô BKS: 07318, khi xảy ra tai nạn chủ sở hữu xe ông Trịnh Đức L không tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về vật chứng:

- Xe ô tô BKS: 99C – 07318 (kèm theo giấy tờ liên quan). Sau khi xảy ra tai nạn xe có bị hư hỏng nhẹ . Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là anh Trịnh Đức L. Anh L không yêu cầu Nguyễn Bá Th phải bồi thường sửa chữa xe nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Xe mô tô BKS: 28S4 – 4832 (không giấy tờ) chủ sở hữu là ông Bùi Văn H (có xác nhận của chính quyền địa phương) tuyên trả lại cho gia đình bà Bùi Thị Th theo quy định tại điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Bá Th đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án . Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá Th.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá Th phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

2. Áp dụng: Khoản 1 điều 202; điểm b, p khoản 1 , khoản 2 điều 46 và điều 60; điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Bá Th 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Bá Th cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng:

- Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 28S4 - 4832(không có giấy tờ) cho gia đình bà Bùi Thị Th. Hiện trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, ngày 12/3/2018.

- Trả lại 01(một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Bá Th cho Nguyễn Bá Th

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí buộc bị cáo Nguyễn Bá Th phải nộp 200.000đồng án phí hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKS tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Công an huyện Lương Sơn;
- THAHS, DS;
- Bị cáo; Đại diện HPBH;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

